

VAI TRÒ CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG HỘ GIA ĐÌNH NGHỀ CÁ NGHỆ AN

Đỗ Thị Minh Đức

Khoa Địa Lý

Trường ĐHSP - ĐHQG Hà Nội

Trong thực tiễn ở nước ta hiện nay, năng suất lao động xã hội còn thấp, thì vai trò của người phụ nữ trong nền sản xuất xã hội, cũng như trong gia đình và cộng đồng rất lớn, dù rằng đôi khi người ta không công khai thừa nhận thực tế này.

Trong khu vực nghề cá ở nước ta trong quá trình chuyển đổi sang kinh tế thị trường, chuyển từ nghề cá quy mô nhỏ sang nghề cá quy mô lớn, từng bước tách ra thành công nghiệp cá, thì vấn đề về vai trò của người phụ nữ trong gia đình và cộng đồng, cũng như sự thay đổi vị thế của họ rất cần được quan tâm, để có thể phát triển nghề cá bền vững và đảm bảo phát triển cả về kinh tế và xã hội.

Nghiên cứu này của chúng tôi dựa trên việc khảo sát các cộng đồng nghề cá của thị xã Cửa Lò, các huyện Nghi Lộc, Quỳnh Lưu và Diễn Châu. Mặc dù có những đặc điểm có tính chất địa phương, nhưng cũng có thể thấy được những nét chung về vai trò của phụ nữ trong gia đình và cộng đồng nghề cá của nước ta nói chung.

1. Vai trò kinh tế của phụ nữ trong hộ gia đình nghề cá

Thường người ta hay cảm nhận rằng trong hộ gia đình nghề cá, người phụ nữ hoàn toàn phụ thuộc vào người đàn ông. Khi người đàn ông ra khỏi, thì người phụ nữ chủ yếu là chờ người chồng trở về an toàn và trông nom con cái. Một trong những băn khoăn của các cấp chính quyền ở địa phương là làm thế nào để có thể thu hút được nhiều lao động nữ hơn. Phân tích bảng dưới đây giúp ta hiểu rõ hơn vai trò kinh tế của người phụ nữ trong gia đình nghề cá.

Bảng 1: Nghề của lao động nữ trong hộ nghề cá

Nghề nghiệp	Số lượng	Phần trăm tổng số
Buôn cá	49	26,3
Chế biến hải sản	12	6,5
Dịch vụ thủy sản	7	3,8
Làm muối	3	1,6
Trồng trọt, chăn nuôi	36	19,4
Đan vá lưới thuê	6	3,2
Buôn bán, dịch vụ ngoài thủy sản	23	12,4
Cán bộ địa phương	11	5,9
Nội trợ	34	18,3
Khác	5	2,6
Tổng số	186	100,0

Nguồn: Kết quả khảo sát kinh tế - xã hội nghề cá của tác giả năm 1997-1998

Nghề nghiệp không tạo ra thu nhập

Lao động của người nội trợ:

Trong danh mục, nội trợ được coi là nghề không tạo ra thu nhập, số này chiếm 18,3%. Số lượng này là cao hay thấp, điều này phải căn cứ vào đặc trưng nghề nghiệp của gia đình. Đánh bắt cá ngoài biển là nghề vất vả, đầy rủi ro và vì vậy cực kỳ hiếm trường hợp phụ nữ cùng chồng đi đánh cá. Trong điều tra của chúng tôi duy nhất có một trường hợp phụ nữ đi đánh cá. Phần lớn tàu thuyền đánh cá của Nghề An là tàu thuyền đánh cá nhỏ, đánh ở trong lồng là chính. Vì vậy mà họ thường ra biển vào quãng 3-4 giờ sáng và về vào quãng 4-5 giờ chiều cùng ngày. Khi được hỏi những người đàn ông thường trả lời rằng, nghề đánh cá nặng nhọc lắm, sóng to, gió lớn phụ nữ không chịu nổi, và lại cần có người chăm lo việc nhà, trông con, bán cá khi thuyền về, vá lưới cho thuyền nhà và chuẩn bị cho chuyến đi. Nếu như không mua gom của những nhà khác mà chỉ giải quyết cho thuyền của nhà thì những công việc như trên được coi là nội trợ. Vậy thì nội trợ ở đây hoàn toàn khác so với nội trợ ở thành phố.

Cán bộ phụ nữ ở địa phương coi đây là những người phụ nữ chưa có việc làm. Thu nhập từ nghề cá của người chồng thường không cao, nội trợ không có thu nhập, vì vậy mà có việc làm cho thu nhập là điều chị em luôn lo lắng.

Trong quản lý tài chính:

Người phụ nữ trong hộ gia đình nghề cá nắm rất vững tình trạng tài chính của gia đình, bởi vì người chồng sau khi đi biển về, kể cả trong trường hợp họ có bán cá ở ngoài khơi, họ đều giao tiền cho vợ quản lý. Người vợ - bà chủ không chỉ lo thu xếp tiền cho các nhu yếu phẩm trong nhà, cho chuyện ăn học của con cái, mà còn lo cho việc để dành mua sắm lưới, tu sửa tàu thuyền, mua nhiên liệu, thực phẩm cho chuyến đi biển... Thường thì người chồng chỉ nắm một cách "đại cương" khả năng tài chính của gia đình. Bởi thế, có lẽ câu nói dân gian "Chồng là cái giỏ, vợ là cái hom" thật đúng cho hộ nghề cá.

Người vợ kiểm soát được tình hình tài chính trong gia đình nên họ có vai trò rất lớn trong việc quyết định mua sắm, chi tiêu trong gia đình. Thường thì các khoản nhỏ họ tự quyết định, và khoản lớn thì hai vợ chồng, có khi có cả con trai lớn, cùng bàn bạc quyết định. Như vậy, có thể nói, mặc dù ở thế phụ thuộc, nhưng ngay cả những người phụ nữ nội trợ cũng đã có được vị thế khá bình đẳng trong hộ nghề cá.

Các nghề cho thu nhập:

Phổ biến hơn cả là buôn bán cá - 26,3% số trường hợp. Do phần lớn tàu thuyền đi trong ngày, phương tiện ướp đá, đông lạnh rất hạn chế, nên người phụ nữ phải lo bán cá, tôm (nhất là cá) thật nhanh chóng, để tránh cá bị ươn, hạn chế bị ép cấp, ép giá. Phần lớn trong số họ cũng tham gia vào mạng lưới thu gom hải sản để bán cho các đại lý, các đầu nậu, tức là các tư thương có vốn lớn hơn, có khả năng tiêu thụ sản phẩm ở thị trường xa, các thành phố lớn như Hà Nội... Ngày trong hệ thống tiêu thụ sản phẩm này, chúng tôi đã tiếp xúc với một số đại lý, đầu nậu cũng là phụ nữ.

Chế biến hải sản, chủ yếu là làm nước mắm và phơi sấy cá, tôm, mực là hoạt động thu hút lao động nữ và lao động trẻ em điển hình ở cộng đồng nghề cá. Đây cũng là công việc khá nặng nhọc. Người phụ nữ không chỉ lo cho sản xuất mà ở đây, họ còn phải lo cho các vấn đề vệ sinh môi trường.

Việc làm dịch vụ thủy sản (cung ứng đá, dầu mỡ, vật tư thủy sản) thường thu hút cả hai vợ chồng, nhưng việc cung ứng đá, dầu mỡ ở Nghệ An cũng do phụ nữ nắm là chính. Những phụ nữ trong các hộ ngư dân nghèo còn làm nghề vá lưới thuê. Có những trường hợp, các cô gái trẻ từ các vùng khác đến cộng đồng nghề cá vá lưới thuê, và sau đó đã lập gia đình, thực sự trở thành thành viên của cộng đồng (các bà thường nói vui: "Cô ấy đi đan lưới rồi bị đóng lưới luôn").

Việc buôn bán chạy chợ, làm các dịch vụ ngoài thủy sản cũng là hoạt động đặc trưng của phụ nữ cộng đồng nghề cá (12,4% số trường hợp của nữ và chiếm 85% số người làm buôn bán, dịch vụ ngoài thủy sản).

Các hoạt động nông nghiệp, do đặc điểm của các vùng nghề cá là thiếu đất làm nông nghiệp, nên tập trung chủ yếu vào chăn nuôi (lợn, gà) và cũng thu hút tới 19,4% lao động nữ.

Những khảo sát của chúng tôi cho thấy, phụ nữ Nghệ An trong gia đình nghề cá luôn tìm mọi cách để có thêm thu nhập cho gia đình. Nếu trừ số người nội trợ, thì tỷ lệ này là 38% lực lượng lao động của cộng đồng nghề cá.

2. Các dự án làm tăng thu nhập và nâng cao vị thế người phụ nữ nghề cá ở Nghệ An

Việc tạo ra việc làm, tăng thêm thu nhập cho lao động nữ ở các vùng nghề cá luôn là vấn đề thu hút sự chú ý của các cấp chính quyền, đoàn thể và các tổ chức quốc tế đang hoạt động tại Việt Nam. Bởi vì, nó không chỉ giúp cải thiện tình trạng kinh tế của ngư dân, cải thiện điều kiện kinh tế - xã hội của cộng đồng, phát huy nguồn lực tại chỗ, mà còn giúp việc nâng cao vị thế của người phụ nữ trong gia đình và cộng đồng, đồng thời góp phần vào công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình do việc tích hợp công tác DS-KHHGD vào các dự án và do người phụ nữ được xã hội hoá hơn.

Ở những vùng trọng điểm nghề cá của tỉnh như Diễn Ngọc, Diễn Bích (Diễn Châu), có các bến cá của vịnh Diễn Châu, tỉnh cùng với IUCN đã mở các dự án cải tiến quy trình làm nước mắm và nhân rộng quy mô sản xuất nước mắm. Như vậy là các nghề chế biến truyền thống đã được quy hoạch lại, đảm bảo phát triển quy mô lớn hơn, môi trường vệ sinh hơn, thu hút được gần 82 lao động thường xuyên và hàng trăm lao động mùa vụ. Người phụ nữ không chỉ lo chế biến mà còn lo toàn bộ các khâu ở đầu vào (nguyên liệu, lao động) và đầu ra (bán ở đâu, chất lượng sản phẩm...), và vì thế họ đã có tác động ra khỏi phạm vi của cộng đồng nơi họ sinh sống. Ở những vùng có truyền thống về nuôi thủy sản và có điều kiện tự nhiên thuận lợi như ở Quỳnh Bảng (Quỳnh Lưu), lại có các dự án về nuôi thủy sản thâm canh và bán thâm canh, kết hợp với trồng rừng ngập mặn để bảo vệ môi trường, thu hút 150 lao động, trong đó có 50 lao động nữ.

Điều rất cần nhấn mạnh là thông qua các hoạt động của Dự án, mà Hội phụ nữ đã có tiếng nói tích cực hơn đối với các cấp chính quyền (mà phần lớn các thành viên trong cơ cấu chính quyền lại là các "bạc mỳ râu"), vì đây là một tổ chức quần chúng rộng rãi. Hội phụ nữ cơ sở tham gia trực tiếp vào các công tác tài chính của dự án, tham mưu về việc định tiêu chuẩn cho các hộ được vay vốn, lo việc thu hồi vốn và lãi hàng quý. Cũng thông qua hoạt động của Hội phụ nữ, mà vai trò của Hội đối với chị em được khẳng định rõ hơn vì Hội đã quan tâm đến những vấn đề thiết thân của phụ nữ ở cộng đồng, hoạt động của Hội góp phần cải thiện đời sống của phụ nữ và trẻ em, tác động đến phần lớn hơn trong các thành viên của hộ gia đình, từ đó tác động đến toàn bộ cộng đồng.

(xem tiếp trang 43)